

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬN TẢI THƯƠNG MẠI ANH DŨNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬN TẢI THƯƠNG MẠI ANH DŨNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH DUNG TRADE TRANSPORTATION AND CONSTRUCTION INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108086718

3. Ngày thành lập: 08/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 11, Ngõ 9, ngách 28 Đường Trần Quốc Hoàn, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888501111

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
2.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
5.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển	5229
7.	Trồng lúa	0111
8.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
9.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4513

10.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
13.	Cửa, xe, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Tái chế phế liệu	3830
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
17.	Khai thác và thu gom than non	0520
18.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
21.	Phá dỡ	4311
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
23.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
26.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
30.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
31.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

32.	Chăn nuôi lợn	0145
33.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
34.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
40.	Khai thác quặng sắt	0710
41.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
42.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
43.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
44.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659

